

Số: 107/2024/QĐCNTTLH

N, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Lê Thị Thanh T** và ông **Nguyễn Văn Ú**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà **Lê Thị Thanh T** và ông **Nguyễn Văn Ú**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1979. Đăng ký thường trú: **Số D đường số C, K, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**. Chỗ ở hiện nay: **Số B hẻm F đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**.

+ Ông **Nguyễn Văn Ú**, sinh năm 1980. Đăng ký thường trú: **Số D đường số C, K, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**. Chỗ ở hiện nay: **Số B hẻm F đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Thanh T** và ông **Nguyễn Văn Ú** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu **Nguyễn Anh Q** (nam), sinh ngày 23-12-2002 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét. Giao cháu **Nguyễn Ngọc Thanh X** (nữ), sinh ngày 24-6-2009 cho bà **T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông **Ú** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông **Ú** theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu **X**, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà **T**, ông **Ú** xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí: Các bên không phải chịu theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- UBND P. Xuân Khánh;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng